

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY ĐƯỢC RỒNG VIỆT SOẠN THẢO VÀ CÔNG BỐ PHẢN ỨNG TRUNG THỰC TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH DỰA TRÊN CÁC TÀI LIỆU VÀ THÔNG TIN DO CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH CUNG CẤP. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ ĐỂ THAM KHẢO. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM DỰ ĐÁU GIÁ CÓ TRÁCH NHIỆM TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH**

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

Website: www.scic.vn

TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC



CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

Địa chỉ: Tổ 4, khu 1B, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (84-20) 3382 4940

Fax: (84-20) 3362 0153

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Eurowindow, Số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6288 2006

Fax: (84-24) 6288 2008

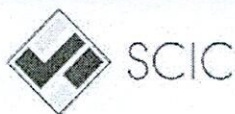
Website: www.vdsc.com.vn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY ĐƯỢC RỒNG VIỆT SOẠN THẢO VÀ CÔNG BỐ PHẢN ÁNH TRUNG THỰC TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH DỰA TRÊN CÁC TÀI LIỆU VÀ THÔNG TIN DO CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH CUNG CẤP. BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ ĐỂ THAM KHẢO. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM DỰ ĐÁU GIÁ CÓ TRÁCH NHIỆM TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

Website: www.scic.vn

TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC



CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

Địa chỉ: Tổ 4, khu 1B, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (84-20) 3382 4940

Fax: (84-20) 3362 0153

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Eurowindow, Số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6288 2006

Fax: (84-24) 6288 2008

Website: www.vdsc.com.vn

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH**

1. Thông tin về tổ chức có vốn của Doanh nghiệp nhà nước

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH**
- Địa chỉ : **Tổ 4, khu 1B, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam**
- Vốn điều lệ: : **11.378.000.000 đồng**
- Tổng số cổ phần : **1.137.800 cổ phần**
- Mệnh giá : **10.000 đồng/cổ phần**
- Ngành nghề kinh doanh chính :
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
 - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Cho thuê xe có động cơ; Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
 - Và các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức là chủ sở hữu vốn : **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước chuyển nhượng**
- Tên cổ phần chào bán : **Cổ phần Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh**
- Loại cổ phần chào bán : **Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng**
- Tổng số lượng chào bán : **853.350 cổ phần (chiếm tỷ lệ 75% vốn điều lệ)**
- Phương thức chào bán : **Bán đấu giá công khai theo lô cổ phần tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội**
- Chuyển quyền sở hữu : **Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành**

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT –
CHI NHÁNH HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Eurowindow, Số 2, Tôn Thất Tùng,
phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6288 2006

Fax: (84-24) 6288 2008

Website: www.vdsc.com.vn

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	3
II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	6
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	8
3. Số lượng cổ phần sở hữu.....	8
4. Số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng.....	8
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Ồ đồng, Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty	10
3. Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.....	11
4. Danh sách những công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước; Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	17
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh những năm gần đây của Công ty	17
6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	23
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	23
8. Chính sách đối với người lao động	24
9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2021.....	26
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	28
11. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	28
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	29
1. Tên cổ phần chuyển nhượng:	29
2. Loại cổ phần:	29
3. Mệnh giá.....	29
4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:	29
5. Giá khởi điểm đấu giá:	29
6. Bước giá theo lô:	29
7. Phương pháp tính giá khởi điểm	29
8. Phương thức chuyển nhượng vốn	30
9. Tổ chức thực hiện đấu giá	30

10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	30
11. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:	30
12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	30
13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn	32
14. Các loại thuế có liên quan.....	32
15. Các thông tin liên quan khác	32
VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	32
VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	32
1. Tổ chức tư vấn và thực hiện bán đấu giá.....	32
2. Tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp	33
3. Tổ chức kiểm toán.....	33
4. Tổ chức chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	33
5. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước.....	33
IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	33

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 91/2015/NĐ-CP);
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 32/2018/NĐ-CP);
- Nghị định số 121/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 121/2020/NĐ-CP);
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 140/2020/NĐ-CP);
- Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Quyết định số 64/QĐ-ĐTKDV ngày 31/03/2021 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về phân bổ chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của SCIC;
- Quyết định số 79/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 27/08/2021 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần;

- Hợp đồng tư vấn số 55/2021/HĐTVĐG-NHĐT ký ngày 13/10/2021 giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC).
- Quyết định số 365/QĐ-ĐTKDV ngày 29/12/2021 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) về việc Phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Cầu đường bộ I Quảng Ninh;
- Và các tài liệu liên quan khác.

II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1.1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

Ông: **Đình Việt Tùng**

- Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực trên cơ sở tài liệu và số liệu do Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh cung cấp.

1.2. Tổ chức có vốn của Doanh nghiệp nhà nước

CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

Ông: **Phạm Minh Ngọc**

- Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần bán đấu giá và chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

1.3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - CHI NHÁNH HÀ NỘI

Ông: **Trần Thăng Long**

- Chức vụ: **Giám đốc**

(Giấy ủy quyền số 90/2021/QĐ-PC ngày 07/04/2021 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ tư vấn thoái vốn đầu tư thông qua bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn và tổ chức bán cổ phần số 55/2021/HĐTVĐG-NHĐT ngày 13/10/2021 với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước cung cấp.

Chúng tôi giả định rằng Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;

Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội, nhân viên của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công

bổ thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh cho SCIC, chính Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh và các khách hàng khác của Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này;

Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

III. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
BCTC	Báo cáo tài chính
BGD	Ban Giám đốc
BKS	Ban Kiểm soát
CBCNVC	Cán bộ công nhân viên chức
Công ty, Cầu đường bộ I Quảng Ninh	Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
HĐQT	Hội đồng quản trị
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
Tổ chức thực hiện thoái vốn, SCIC	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
Tổ chức tư vấn, Rồng Việt	Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội
UBND	Ủy ban nhân dân

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**
Tên tiếng Anh: **STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION**
Tên viết tắt: **SCIC**
Logo:



Trụ sở chính: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại: (84-24) 3824 0703
Số Fax: (84-24) 6278 0136
Website: www.scic.vn
Giấy Chứng nhận ĐKDN: 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp
số: đăng ký lần đầu ngày 09/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 13/5/2019

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Chí Thành – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao;
- Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ;
- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp đã tiếp nhận theo quy định hiện hành;
- Đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn về đầu tư, tài chính, chuyển đổi, quản trị, mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và các ngành, nghề khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước được thành lập theo quyết định số 151/2005/QĐ- TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các

doanh nghiệp hoạt động trong nhiều các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng.

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/06/2010.

Ngày 01/11/2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

Ngày 25/12/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP và Nghị định số 148/2017/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

Ngày 12/11/2018, Bộ Tài chính đã hoàn thành việc bàn giao SCIC về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là cổ đông nhà nước của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh, sở hữu 853.350 cổ phần, tương đương với 75% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.

3. Số lượng cổ phần sở hữu

Số lượng cổ phần Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đang nắm giữ: 853.350 cổ phần (chiếm tỷ lệ 75% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn điều lệ thực góp)

4. Số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng

- Số lượng cổ phần mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước dự kiến chuyển nhượng: 853.350 cổ phần tương ứng 75% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.

- Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng/số cổ phần sở hữu: 100%.

- Số cổ phần Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước dự kiến nắm giữ tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh sau khi chuyển nhượng vốn: 0%

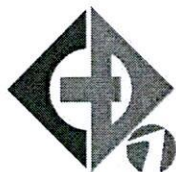
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH
Tên Tiếng Anh:	QUANG NINH ROAR BRIDGE I JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	CÔNG TY CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

Logo:



Trụ sở chính: Tổ 4, khu 1B, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Số điện thoại: 0203.3824940

Số Fax: 0203.3620153

Vốn điều lệ theo giấy **11.378.000.000 (Mười một tỷ ba trăm bảy mươi tám) đồng**
ĐKDN:

Giấy Chứng nhận ĐKDN: Số 5700471275 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 02/10/2003, cấp thay đổi lần 03 ngày 07/10/2016

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Cho thuê xe có động cơ; Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh tiền thân là Đoàn quản lý Cầu đường bộ I Quảng Ninh được thành lập theo Quyết định số 1759/QĐ/UB ngày 12/09/1994 của UBND Tỉnh Quảng Ninh.

Theo Quyết định số 1966/QĐ-UB ngày 24/6/2003 của UBND tỉnh Quảng Ninh, Đoàn quản lý Cầu đường bộ I Quảng Ninh được chuyển từ đơn vị sự nghiệp giao thông thành Công ty quản lý cầu đường bộ I Quảng Ninh là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích. Công ty quản lý cầu đường bộ I Quảng Ninh có chức năng và nhiệm vụ hoạt động công ích trong lĩnh vực quản lý duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống giao thông cầu đường bộ và sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng các công trình giao thông đường bộ, cầu cống, kho bãi, các công trình xây dựng hạ tầng, sản xuất vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông cốt thép và các dịch vụ khác về giao thông.

Ngày 02/6/2010, UBND tỉnh Quảng Ninh ra quyết định số 1627/QĐ-UB của về việc phê duyệt đề án chuyển đổi và chuyển Công ty Quản lý cầu đường bộ I Quảng Ninh thành Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Xây dựng giao thông Quảng Ninh.

Ngày 27/08/2014, UBND tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định số 1888/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Xây dựng

giao thông Quảng Ninh.

Ngày 07/10/2016, Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 5700471275 do phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 02/10/2003.

Công ty vinh dự được Chủ tịch UBND Tỉnh Quảng Ninh trao tặng bằng khen cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào thi đua năm 2019.

1.3. Quá trình tăng vốn

Từ khi cổ phần hóa cho đến nay, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Tại thời điểm 30/09/2021, số lượng cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

2.1. Số lượng cổ đông Công ty tại thời điểm 30/09/2021: 28 cổ đông.

2.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Stt	Tên tổ chức	Số ĐKDN/CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước	0101992921	117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	853.350	75,00%
2	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	022183005898	Tổ 5, Khu 2 Phường Giếng Đáy, Hạ Long, Quảng Ninh	98.495	8,66%
3	Mai Thanh Huyền	022168001330	Tổ 9, Khu 4 Phường Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh	77.474	6,81%
	Tổng cộng			1.029.319	90,47%

Nguồn: Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

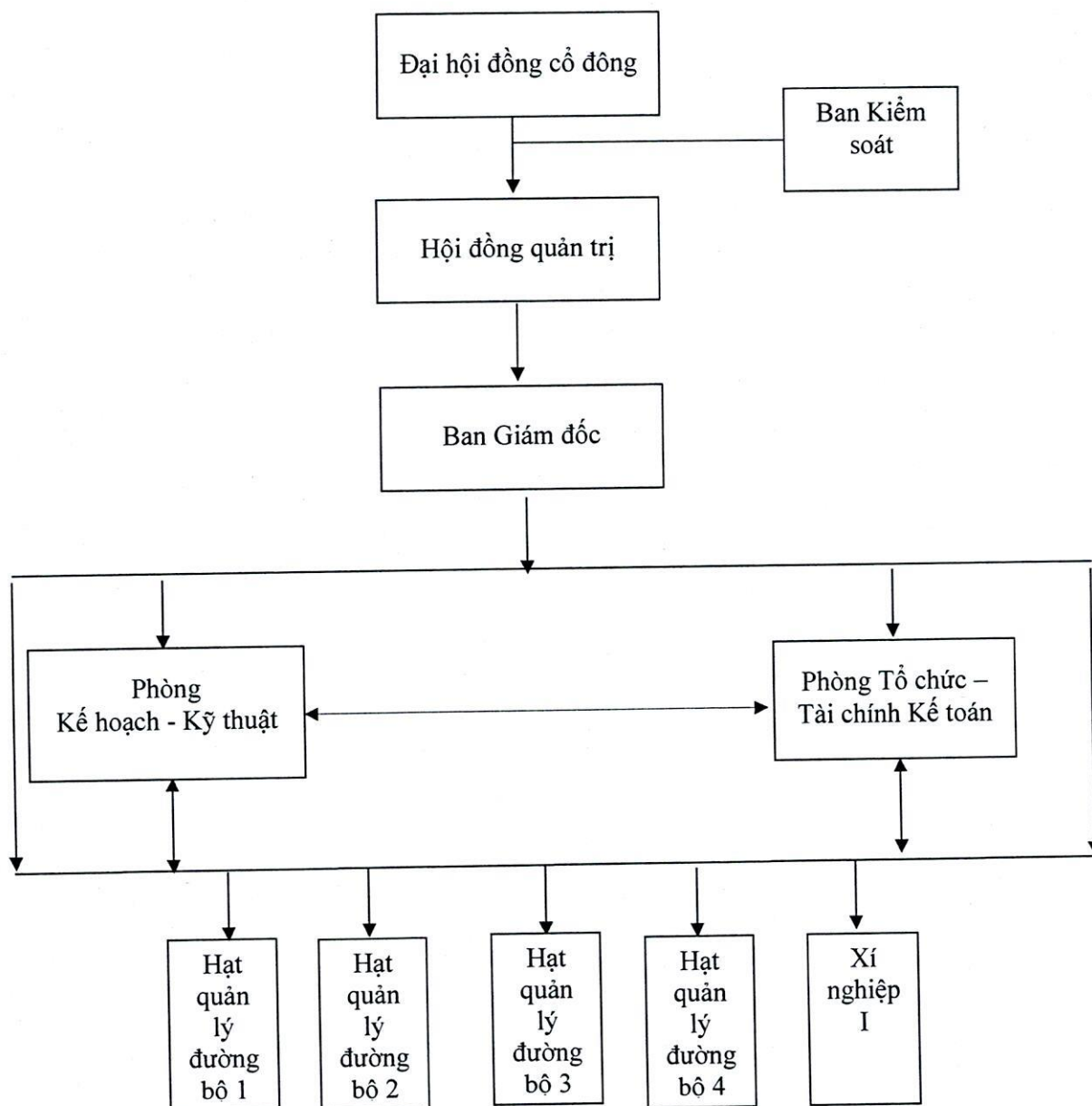
2.3. Cơ cấu cổ đông Công ty tại thời điểm 30/09/2021

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	28	1.137.800	100,00%
1.1	Cổ đông tổ chức	2	868.350	76,32%
	<i>Doanh nghiệp nhà nước (SCIC)</i>	1	853.350	75,00%
1.2	Cổ đông cá nhân	26	269.450	23,68%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
2.1	Cổ đông tổ chức	-	-	-
2.2	Cổ đông cá nhân	-	-	-
	Tổng cộng	28	1.137.800	100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh ngày 30/09/2021

3. Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh



Nguồn: Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

3.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, có nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án sản xuất kinh doanh; quyết

định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần và có các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp; Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu như sau:

- | | |
|----------------------|--------------------------------|
| ✓ Bà Mai Thanh Huyền | – Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| ✓ Ông Phạm Minh Ngọc | – Thành viên Hội đồng quản trị |
| ✓ Bà Lê Thị Hương | – Thành viên Hội đồng quản trị |

3.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát: Số lượng là 03 người, tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu như sau:

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| ✓ Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng | – Trưởng Ban kiểm soát |
| ✓ Bà Lưu Quỳnh Lương | – Thành viên Ban kiểm soát |
| ✓ Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp | – Thành viên Ban kiểm soát |

3.4. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc gồm: Bao gồm Tổng Giám đốc và các phó Tổng Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực. Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám đốc là đại diện pháp luật của Công ty cổ phần, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, trước pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc do luật pháp; Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

Thành viên trong Ban Giám đốc như sau:

- | | |
|----------------------|---------------------|
| ✓ Ông Phạm Minh Ngọc | – Tổng Giám đốc |
| ✓ Bà Lê Thị Hương | – Phó Tổng Giám đốc |
| ✓ Ông Trần Hữu Tuấn | – Phó Tổng Giám đốc |

3.5. Các Phòng ban

3.5.1. Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật

- Công tác Kế hoạch:

+ Chủ trì tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch hoạt động gồm:

+ Hoạt động công ích: Quản lý duy tu bảo dưỡng hệ thống cầu đường bộ.

+ Hoạt động: SXKD, Dịch vụ, chủ trì phối hợp với Trung tâm tư vấn lập hồ sơ đấu thầu, dự thầu, giao thầu.

+ Hoạt động quản lý phương tiện xe máy vật tư - dịch vụ

+ Soạn thảo các hợp đồng thi công xây lắp công trình: giữa Công ty với các Chủ đầu tư, giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc. Hợp đồng mua sắm phương tiện, thiết bị, vật tư, nhiên liệu và những hợp đồng trên các lĩnh vực khác theo quy định hiện hành, thanh quyết toán công trình, thanh lý hợp đồng

+ Hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch năm. Tổng hợp các số liệu và ý kiến của các phòng nghiệp vụ, đơn vị để tham mưu cho Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch hoạt động công ích và SXKD đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả, Giao kế hoạch hàng tháng, quý, năm cho các đơn vị trực thuộc.

+ Đôn đốc kiểm tra giám sát trong suốt quá trình triển khai kế hoạch; phát hiện kịp thời các khó khăn, vướng mắc tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc khắc phục điều hòa kịp thời phù hợp với tình hình thực tế. Tổng hợp kết quả sản xuất theo từng hạng mục công việc và từng kỳ. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ báo cáo thống kê về kế hoạch theo quy định của Công ty, của Ngành và của Nhà nước.

+ Tham gia nghiệm thu khối lượng, nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. Lập hồ sơ thanh quyết toán với các Chủ đầu tư và nội bộ Công ty.

- Quản lý giao thông:

+ Tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Quản lý bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ, đột xuất. Công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn. Tổ chức chương trình nghiệm thu hàng tháng, quý năm giữa Công ty với Chủ đầu tư, nội bộ Công ty.

+ Đôn đốc và kiểm tra các đơn vị thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ theo đúng các quy định của Công ty, của Chủ đầu tư. Hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị kiểm tra định kỳ hàng tháng, quý, năm. Kiểm tra đột xuất khi có bão lũ hoặc hư hỏng đột xuất xảy ra.

+ Phối hợp với Thanh tra giao thông, các cơ quan chức năng của địa phương để giải quyết những công việc về an toàn giao thông đường bộ và bảo vệ công trình giao thông.

+ Chủ trì lập kế hoạch phòng chống bão lũ hàng năm và chỉ đạo các đơn vị trực đảm bảo giao thông theo quy chế phòng chống, khắc phục hậu quả bão lũ trong ngành giao thông đường bộ của Bộ Giao thông vận tải. Tổng hợp báo cáo theo quy định. Lập hồ sơ khắc phục hậu quả bão lũ đảm bảo giao thông bước 1, xác nhận khối lượng thiệt hại do bão lũ gây ra cho các công trình Công ty đang quản lý; nghiệm thu khối lượng khắc phục bão lũ.

+ Chỉ đạo công tác đảm bảo giao thông khi có sự cố, kiểm tra, đề xuất phương án khắc phục hậu quả, đôn đốc việc đảm bảo an toàn giao thông thông suốt.

+ Căn cứ vào kết quả kiểm tra phân loại đánh giá tình trạng kỹ thuật của công trình giao

thông để làm căn cứ lập kế hoạch bảo dưỡng thường xuyên hoặc kiến nghị sửa chữa định kỳ hay xây dựng mới.

- + Quản lý lưu giữ, cập nhật hồ sơ, tài liệu về đường bộ:
- + Lưu giữ và bổ sung những thay đổi của công trình giao thông đường bộ.
- + Quản lý hồ sơ hoàn công các công trình, các lần sửa chữa định kỳ, tài liệu kiểm định cầu; hồ sơ lý lịch cầu, hồ sơ đăng ký đường, lập hồ sơ quản lý.
- + Tổng hợp các số liệu và báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.
- Phương tiện, thiết bị, vật tư:
 - + Tham mưu giúp cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc về công tác quản lý thiết bị, xe máy và vật tư nguyên liệu
 - + Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc quản lý, sử dụng phương tiện, máy móc, thiết bị, vật tư.
 - + Xây dựng đơn giá cho thuê phương tiện, thiết bị... Lập kế hoạch mua sắm vật tư dự phòng đảm bảo giao thông, phòng chống lụt bão.
 - + Phối hợp Đội xe máy, các phòng nghiệp vụ xây dựng các quy định quản lý thiết bị, xe máy, sử dụng vật tư, nhiên liệu đúng qui trình, định mức tiêu hao nhiên liệu của các phương tiện thiết bị theo ca, km... theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất.
- Công tác Kỹ thuật:
 - + Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc về công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng trong việc thiết kế và thi công các công trình. Công tác Khoa học công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ vào công tác quản lý, xây dựng công trình.
 - + Quản lý chất lượng, tiến độ, chịu trách nhiệm về các tài liệu, hồ sơ hoàn công các công trình trước khi nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng và lưu trữ hồ sơ hoàn công.
 - + Chủ trì nghiệm thu khối lượng hoàn thành, nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Phối hợp với các phòng liên quan để thanh toán, quyết toán theo hợp đồng đã ký kết.
 - + Theo dõi kiểm tra phát hiện kịp thời những sự cố kỹ thuật trong quá trình thi công, các hư hỏng công trình giao thông do công ty quản lý và đề xuất các phương án xử lý.

3.5.2. Phòng Tổ chức - Tài chính Kế toán

➤ Công tác Tổ chức – hành chính:

- Công tác tổ chức:
 - + Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty, về tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh; bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất và công tác khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc lương, nhận xét đề nghị cho thôi việc, chuyển công tác...
 - + Trong các lĩnh vực quy hoạch cán bộ, chương trình, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ.
 - + Trong việc quyết định việc đề bạt, phân công cán bộ Lãnh đạo, quản lý công ty và các đơn vị trực thuộc.
 - + Quản lý hồ sơ lý lịch CBCNV toàn Công ty. Giải quyết các thủ tục về chế độ tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi miễn, thôi việc, kỷ luật, khen thưởng, nghỉ chế độ đối với người lao động; là thành viên thường trực của Hội đồng thi đua khen thưởng và Hội đồng kỷ luật của Công ty.
- Công tác Lao động - Tiền lương:

+ Quản lý lao động, thanh quyết toán tiền lương của CBCNV. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng Quỹ tiền lương, xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương - tiền thưởng theo quy định của Nhà nước.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch xét nâng lương và tổ chức thi tay nghề cho CBCNV hàng năm theo quy định của Nhà nước, Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch và trang cấp Bảo hộ lao động hàng năm cho CBCNV. Xây dựng chương trình, kế hoạch an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ toàn Công ty.

+ Quản lý hồ sơ tham gia BHXH, BHTN, BHYT của người lao động. Theo dõi, kiểm tra và thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người lao động như chế độ BHXH, BHTN, BHYT; Chế độ Phép, lễ...

+ Tổng hợp kết quả thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động báo cáo Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc theo định kỳ.

- Công tác Hành chính:

+ Quản lý các trụ sở làm việc, đất đai và giải quyết thủ tục đất đai để xây dựng trụ sở; tài sản hành chính, thiết bị văn phòng, từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

+ Quản lý công văn, giấy tờ sổ sách hành chính và sử dụng các loại con dấu của Công ty. Thực hiện công tác phát hành, lưu trữ công văn, tài liệu do Công ty phát hành và công văn từ cơ quan khác gửi đến sau khi đã được Lãnh đạo Công ty xử lý văn bản.

+ Quản lý và điều động xe công tác phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành sản xuất (có quy chế quản lý xe công tác riêng).

+ Xây dựng lịch công tác; lịch giao ban; họp hội nghị thường kỳ của Công ty (trừ trường hợp họp đột xuất).

+ Thực hiện công tác bảo vệ cơ quan và phối hợp với chính quyền địa phương trong lĩnh vực an ninh trật tự tại khu vực trụ sở cơ quan.

+ Phối hợp với địa phương bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp. Thực hiện tốt vệ sinh cơ quan.

+ Thực hiện tốt công tác phục vụ các Hội nghị, đoàn khách đến công tác và làm việc tại Công ty như: Hội trường; Khách tiết; sinh hoạt đời sống.

+ Đề xuất việc mua sắm các thiết bị văn phòng; sửa chữa nhà cửa, thiết bị làm việc; văn phòng phẩm và các vật rẻ tiền khác phục vụ kịp thời cho quá trình làm việc của văn phòng công ty.

+ Thực hiện tốt công tác chỉnh huấn nhằm bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng mối đoàn kết gắn bó tốt đẹp trong toàn cơ quan, giúp Lãnh đạo công ty thực hiện thành công việc lãnh đạo chỉ đạo sản xuất, công tác.

➤ Công tác Tài chính – Kế toán:

- Tổ chức hạch toán kế toán về các hoạt động sản xuất - Kinh doanh của Công ty theo đúng pháp lệnh Thống kê - Kế toán:

+ Tổng hợp kết quả sản xuất - Kinh doanh theo khối: Khối hoạt động công ích và khối SXKD. Lập báo cáo thống kê, phân tích kết quả hoạt động SXKD làm cơ sở cho việc kiểm tra thực hiện kế hoạch của Công ty và dự kiến kế hoạch SXKD năm tiếp theo.

+ Tổ chức ghi chép, phản ánh chính xác, kịp thời có hệ thống các nghiệp vụ phát sinh; diễn biến các nguồn vốn được cấp; vốn vay; giải quyết các loại vốn cho SXKD; kế hoạch huy động vốn khi cần thiết.

+ Theo dõi công nợ của công ty và khách hàng; kịp thời phản ánh việc tiếp nhận, phân phối các nguồn vốn; kế hoạch thu, chi tiền mặt, các hình thức thanh toán.

+ Chủ động lập kế hoạch nguồn vốn, tham mưu cho Tổng Giám đốc về việc chi lương cho người lao động; các khoản chi phí khác và thực hiện các khoản trích nộp với Nhà nước đầy đủ, kịp thời.

+ Thực hiện tốt công tác thanh quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ; hoạch toán lỗ, lãi cho từng công trình; từng khối sản xuất; kịp thời tham mưu cho Tổng Giám đốc trong công tác tài chính đối với việc điều hành sản xuất đạt hiệu quả.

- Tổ chức hạch toán kế toán đối với các đơn vị trực thuộc:

+ Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Công ty về việc ghi chép sổ sách kế toán; thủ tục thanh quyết toán; lưu trữ chứng từ.

+ Giúp cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chế độ quản lý tài chính, tiền tệ; cấp phát lương; thanh toán các khoản chi phí theo quy định của Nhà nước và Công ty.

+ Phối hợp chặt chẽ với các phòng liên quan trong việc thanh quyết toán tài chính các hạng mục công trình hoàn thành.

+ Thường xuyên kiểm tra, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ kế toán, thống kê của phòng Kế toán - Tài chính và các đơn vị trực thuộc.

3.5.3. Các đơn vị trực thuộc

➤ Các hạt quản lý đường bộ

+ Quản lý trực tiếp CBCNVC của đơn vị trong các lĩnh vực: Bố trí lao động, phân công nhiệm vụ; bổ nhiệm chức vụ cung trường, tổ trưởng sản xuất; xét đề nghị - Trực tiếp tổ chức thực hiện công tác sửa chữa thường xuyên cầu đường bộ theo mục tiêu, chất lượng; hàng năm phải xây dựng phương án tổ chức sản xuất cho phù hợp với nguồn kinh phí do Công ty giao.

+ Chủ động tổ chức đảm bảo giao thông, khắc phục hậu quả bão lũ thuộc tuyến đường do đơn vị quản lý.

+ Trực tiếp quản lý trụ sở làm việc, đất đai, vật tư, xe máy, thiết bị do Công ty giao quản lý.

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động; Thanh toán khối lượng, cấp phát tiền lương đầy đủ đối với người lao động.

+ Giữ gìn an ninh trật tự tại đơn vị, phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng thanh tra giao thông tuyên truyền, ngăn ngừa và xử lý các vi phạm về luật giao thông đường bộ.

+ Khuyến khích khai thác, mở rộng các loại hình dịch vụ, nhận thêm nhiều việc làm; thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ thuật nhằm từng bước nâng cao thu nhập cho CBCNVC của đơn vị, trên cơ sở sau khi đã có chấp thuận với Công ty.

+ Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

➤ Xí nghiệp I

+ Thực hiện sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực: Xây dựng mới, sửa chữa các công trình giao thông đường bộ; xây dựng nhà cửa, kho bãi; sản xuất vật liệu, hệ thống báo hiệu đường bộ, cầu kiện bê tông cốt thép.

+ Bảo toàn và phát triển vốn do Công ty giao. Tổ chức thi công các công trình đúng tiến độ; chất lượng công trình.

+ Chăm lo đời sống cho CBCNV. Trích nộp đầy đủ các chế độ đối với người lao động.

+ Chủ động khai thác, tìm kiếm việc làm cho CBCNV ngoài phần kế hoạch Công ty giao.

4. Danh sách những công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước; Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

4.1. Công ty mẹ của tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước

Tên Công ty: **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)**

- Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 13/05/2019.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư và quản lý vốn đầu tư vào các lĩnh vực theo nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao; Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; Quản lý, sử dụng Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh vốn.

- Vốn điều lệ: 19.000.000.000.000 đồng (Mười chín nghìn tỷ đồng)

- Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước hiện đang sở hữu 853.350 cổ phần của Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh, chiếm tỷ lệ 75% vốn điều lệ.

- Giá trị đầu tư (tính theo mệnh giá): 8.533.500.000 đồng

4.2. Danh sách công ty con và công ty liên kết của tổ chức đăng ký giao dịch và những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh những năm gần đây của Công ty

5.1. Hoạt động kinh doanh

5.1.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

- Hoạt động kinh doanh chính:

Hoạt động công ích trong lĩnh vực quản lý duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống giao thông cầu đường bộ là nhiệm vụ chính, trọng tâm, mang lại hiệu quả kinh tế, duy trì ổn định việc làm cho người lao động Công ty. Các hư hỏng kết cấu hạ tầng luôn được xử lý khắc phục nhanh gọn, kịp thời, đảm bảo giao thông thông suốt.

Duy trì thực hiện công tác khoán quản Sửa chữa thường xuyên cầu đường bộ theo chỉ đạo của Sở GTVT Quảng Ninh. Khoán theo tiêu chí chất lượng sản phẩm quy định, lấy Hạt đường làm đơn vị giao khoán, giao quyền tự chủ cho đơn vị Hạt đường, khuyến khích phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động cho các đơn vị Hạt đường và người lao động trong quá trình lao động sản xuất, nhằm nâng cao hiệu quả kinh phí đầu tư cho công tác bảo trì công trình.

Công tác đảm bảo giao thông cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Công ty, CBCNV đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện, hoàn thành đảm bảo các yêu cầu đặt ra, các sự vụ gây ách tắc giao thông đã được phát hiện, thông tin và phối hợp xử lý kịp thời.

Ngoài ra, Công ty còn tham gia khắc phục hậu quả thiệt hại do mưa lũ phát sinh tại địa phương, xây dựng các công trình giao thông đường bộ, cầu cống, kho bãi, các công trình xây dựng hạ tầng, sản xuất vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông cốt thép và các dịch vụ khác về giao thông.

- Địa bàn hoạt động: chủ yếu ở tỉnh Quảng Ninh.

5.1.2. Cơ cấu Doanh thu qua các năm gần nhất

Cơ cấu Doanh thu các mảng hoạt động qua các năm như sau:

Đơn vị tính: đồng

Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2019		Năm 2020		6 tháng đầu năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu hợp đồng xây dựng	36.820.851.615	98,79	26.598.129.491	98,33	7.435.841.648	97,16
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.909.092	1,21	450.909.090	1,67	217.272.727	2,84
Tổng cộng	37.271.760.707	100,00	27.049.038.581	100,00	7.653.114.375	100,00

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020 đã kiểm toán và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

Nguồn doanh thu của Công ty tập trung chủ yếu từ các hợp đồng xây dựng. Doanh thu năm 2020 của Công ty giảm mạnh so với năm 2019 do dịch bệnh COVID-19 kéo dài, mưa bão diễn biến bất thường, đồng thời năng lực cạnh tranh của công ty còn nhiều hạn chế, do vậy tìm kiếm việc làm trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn. Trong năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.1.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2019		Năm 2020		6 tháng đầu năm 2021	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
1	Giá vốn	32.065.195.294	86,03	24.601.670.638	90,95	6.888.806.269	90,01

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2019		Năm 2020		6 tháng đầu năm 2021	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
	hàng bán						
2	Chi phí QLDN	4.293.165.468	11,52	1.821.284.996	6,73	1.446.272.110	18,90
3	Chi phí tài chính	266.834.766	0,72	277.374.632	1,03	188.281.238	2,46
Tổng cộng		36.625.195.528	98,27	26.700.330.266	98,71	8.523.359.617	111,37

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020 đã kiểm toán và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

5.2. Kết quả hoạt động kinh doanh những năm gần đây

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	+/- (%)	6 tháng đầu năm 2021
1	Tổng giá trị tài sản	48.488.227.271	41.196.132.577	(15,04)	28.973.099.382
2	Doanh thu thuần	37.271.760.707	27.049.038.581	(27,43)	7.653.114.375
3	Lợi nhuận thuần HĐKD	648.784.725	349.318.396	(46,16)	(757.139.544)
4	Lợi nhuận khác	(172.281.059)	(29.935.686)	(82,62)	(232.072.591)
5	Lợi nhuận trước thuế	476.503.666	319.382.710	(32,97)	(989.212.135)
6	Lợi nhuận sau thuế	350.358.366	271.570.135	(22,49)	(989.212.135)
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	85,00	85,00	-	-

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020 đã kiểm toán và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

❖ Ý kiến Kiểm toán

Tại Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 đã được soát xét của Công ty có nêu cơ sở đưa ra kết luận loại trừ, kết luận loại trừ, vấn đề cần nhấn mạnh, vấn đề khác (chi tiết được công bố tại Báo cáo tài chính gửi kèm Bản công bố thông tin này), cụ thể như sau:

“Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa có đối chiếu tại thời điểm 01/01/2021 lần lượt là 28,33 tỷ đồng và 25,57 tỷ đồng và tại thời điểm 30/06/2021 lần lượt là 9,48 tỷ đồng và 15,3 tỷ đồng. Bằng các thủ tục soát xét đã thực hiện, chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng đưa ra kết luận về tính chính xác, tính hiện hữu và Dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập đối với các khoản công nợ chưa có đối chiếu nêu trên.

- Tại thời điểm 01/01/2021 và 30/06/2021, một số khoản nợ phải thu khách hàng được phân loại trên khoản mục Phải thu dài hạn của khách hàng với số tiền lần lượt là 6,4 tỷ đồng và 6,3 tỷ đồng trên Bảng cân đối kế toán. Bằng các thủ tục soát xét đã thực hiện, chúng tôi không thu thập

được bằng chứng để đưa ra kết luận về tính phù hợp của việc phân loại nợ dài hạn như đã nêu trên.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty đã thực hiện trích trước Chi phí thực hiện công trình BOT 326 số tiền 1,75 tỷ đồng nhưng chưa có hồ sơ đính kèm. Với những tài liệu do Công ty cung cấp, chúng tôi không xác định được tính chính xác và tính phù hợp của khoản mục nêu trên và ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 30/06/2021

Kết luận ngoại trừ

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ”, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh tại ngày 30/06/2021, và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 29, Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố số liệu Báo cáo tài chính năm 2020. Việc điều chỉnh hồi tố nêu trên đã khiến chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Bảng Cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2020 giảm 3.294.998.216 VND. Như vậy, thông tin so sánh trên Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2020 đã được trình bày lại theo số liệu điều chỉnh hồi tố. Ngoài ra, Công ty đang thực hiện giữ hộ Nhà nước một số Tài sản cố định hữu hình và Công cụ dụng cụ như đã trình bày tại Thuyết minh số 18 của Báo cáo tài chính giữa niên độ này.

Kết luận ngoại trừ của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề nhấn mạnh nêu trên.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam tại Quảng Ninh. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 23 tháng 04 năm 2021. Theo đó, kiểm toán viên không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, tài sản cố định tại ngày 31/12/2020 và Công nợ Phải thu, phải trả chưa có đối chiếu toàn diện tại ngày 31/12/2020”

❖ Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh của Công ty:

a. Công tác quản lý bảo trì đường bộ :

Đối với công tác bảo trì đường bộ, Công ty đã chủ động kiểm tra rà soát các tuyến đường kịp thời, phát hiện hư hỏng mặt đường, cầu cống, lập kế hoạch triển khai sửa chữa, do vậy đã hạn chế phát sinh hư hỏng lớn; giao thông qua lại êm thuận (đường tỉnh 342, 326, 334); đào rãnh dọc ngang đảm bảo thoát nước tốt trong mùa mưa lũ; điều chỉnh, bổ sung thay thế gần 300 biển báo, cọc tiêu các loại và gắn các tấm phản quang trên cột H, cột tiêu đầu cống, phù hợp với tình hình giao thông hiện tại; cây cỏ hai bên đường được phát quang đảm bảo tầm nhìn thông thoáng, hệ thống cầu cống ổn định, thoát nước tốt, hành lang đường bộ ít bị xâm lấn...

Tuy nhiên vẫn còn hạn chế: Việc ghi chép sổ sách ở một số Hạt đường thiếu chặt chẽ, không đúng quy định; Việc kiểm tra, giao việc, đôn đốc, hướng dẫn của Hạt trưởng với người lao động chưa cụ thể, hoặc giao việc nhưng không kiểm tra giám sát dẫn đến công nhân làm không đúng và không đúng việc; Công tác tuần đường vẫn còn một số đồng chí chưa phát hiện kịp thời các vi phạm, lấn chiếm hành lang và các hư hỏng cầu đường phát sinh đột xuất; việc phối hợp với các Địa phương, Thanh tra giao thông về quản lý hành lang, xử lý vi phạm làm chưa tốt.

Nhìn chung trong năm 2020 và 2019, công tác bảo trì đường bộ và an toàn giao thông thực hiện cơ bản đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, đạt hiệu quả về kinh tế và được chủ đầu tư ghi nhận. Đồng thời năm 2020 công ty đã đấu và trúng thầu công tác quản lý và bảo trì đường tỉnh trong thời gian 3 năm (2021 - 2023) với kinh phí 45 tỷ đồng.

b. Công tác phòng chống khắc phục bão lụt và đảm bảo giao thông:

Trong năm 2020, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh bị ảnh hưởng của các trận mưa lớn và áp thấp nhiệt đới, xảy ra mưa lớn kéo dài, đã làm thiệt hại đến các công trình giao thông trên địa bàn. Rút kinh nghiệm của những năm trước, năm 2020 các đơn vị đã chủ động làm tốt phương án phòng chống ngay từ những ngày đầu mùa mưa, do vậy trên tất cả các tuyến đường do công ty quản lý đều không xảy ra ách tắc giao thông; các hư hỏng kết cấu hạ tầng được xử lý khắc phục nhanh gọn, kịp thời, đảm bảo giao thông thông suốt.

Tuy nhiên, việc kiểm tra phát hiện hư hỏng công trình và thông tin báo cáo từ đơn vị đến công ty, từ công ty đến Chủ đầu tư vẫn chưa kịp thời, số liệu báo cáo đôi khi chưa chính xác; Công tác khắc phục sau mưa bão vẫn còn chậm, đã làm ảnh hưởng đến nghiệm thu thanh toán và bố trí vốn cho công trình.

c. Công tác sửa chữa định kỳ:

Năm 2020, công ty thi công 3 dự án sửa chữa định kỳ mới với tổng kinh phí 9.343 triệu đồng đồng thời hoàn thiện các dự án chuyển tiếp của năm 2019. Tất cả các dự án đến nay đã được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Bằng những giải pháp kỹ thuật xây dựng, trong những năm qua các dự án sửa chữa định kỳ công cơ bản đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định hiện hành

5.3. Tình hình đất đai đang được Công ty quản lý, sử dụng

STT	Tên	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m2)	Thời hạn thuê	Hình thức sở hữu	Cơ sở pháp lý
1	Trụ sở văn phòng Công ty	Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh	322,0	Đến ngày 28/05/2046	Đất nhà nước cho thuê (trả tiền thuê đất hàng năm) làm trụ sở văn phòng theo Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/8/2015 của UBND Tỉnh Quảng	Hợp đồng thuê đất số 278/HĐ-TĐ ngày 31/12/2015 giữa UBND tỉnh Quảng Ninh và Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

STT	Tên	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn thuê	Hình thức sở hữu	Cơ sở pháp lý
					Ninh	
2	Văn phòng xí nghiệp I	Xã Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh	2.335,2	50 năm (đến ngày 27/4/2051)	Đất nhà nước cho thuê (trả tiền thuê đất hàng năm) làm trụ sở Xí nghiệp I theo Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng thuê đất số 03/HĐTD ngày 06/01/2016 giữa UBND tỉnh Quảng Ninh và Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh
3	Trạm thăm trộn bê tông nhựa nóng	Xã Thống Nhất, Hoàn Kiếm, Quảng Ninh	14.664,3	Đến ngày 12/02/2056	Đất nhà nước cho thuê (trả tiền thuê đất hàng năm) theo Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 17/08/2015 của UBND Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng thuê đất số 277/HĐ-TĐ ngày 31/12/2015 giữa UBND tỉnh Quảng Ninh và Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh
Tổng cộng			17.321,5			

Nguồn: Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.

Theo Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và xây dựng giao thông Quảng Ninh (tiền thân của CTCP Cầu đường bộ I Quảng Ninh), ngoài 03 lô đất Công ty sở hữu dưới hình thức cho thuê đất trả tiền hàng năm nêu trên, còn một số lô đất là đất của Nhà nước Công ty đã được sử dụng cụ thể như sau:

- 06 (sáu) lô đất có tổng diện tích 7.965 m², Công ty đã bàn giao lại cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh nhưng vẫn đang được Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cho các Hạt đường của Công ty sử dụng phục vụ công tác bảo trì hệ thống cầu đường bộ trên các tuyến.
- 01 (một) lô đất tại Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long (có diện tích 3.259,9 m²) (cũng có nguồn gốc là đất nhà nước cho Công ty sử dụng phục vụ công tác bảo trì hệ thống cầu đường bộ trên các tuyến tương tự như 06 lô đất nêu trên) đã được UBND tỉnh Quảng Ninh đồng ý cho Công ty chuyển đổi mục đích sử dụng đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng – kinh doanh hạ tầng nhóm nhà ở theo quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 27/4/2015. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất này để thực hiện Dự án nêu trên đã hoàn thành từ năm 2018 (trước khi chuyển giao vốn về SCIC) (phần diện tích được phân lô bán cho cán bộ công nhân viên đã hoàn tất sang tên, làm các thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Người lao động, phần diện tích làm cơ sở giao thông, hạ tầng đã được Công ty bàn giao lại cho địa phương quản lý theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh nói trên).

6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,22	0,95
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,00	0,82
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	75,67	79,50
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	310,94	387,92
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,94	1,00
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,97	3,22
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,72	0,66
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,74	1,29
+ Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	Đồng/CP	307,93	238,68
+ Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	2,62	2,03

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020 đã kiểm toán và BCTC giữa niên độ năm 2021 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

7.1. Triển vọng phát triển ngành

Mặc dù dịch COVID-19 đã và đang gây ra nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam, thị trường hiện đang có những tín hiệu âm dần lên cùng với sự tăng trưởng của thanh khoản thị trường.

Điều này được hỗ trợ đáng kể bởi những dấu hiệu vĩ mô tích cực của nền kinh tế bao gồm:

- Giải ngân đầu tư công đang được đẩy mạnh sẽ tiếp tục tác động tích cực đến tăng trưởng trong năm 2021. Tiếp đến, sự cơ cấu lại dòng vốn và thương mại quốc tế tiếp tục mạnh mẽ hơn vào năm 2021. Dòng vốn FDI dự kiến sẽ tăng mạnh trở lại khi dịch Covid-19 được kiểm soát. Dòng vốn FDI đăng ký trong năm 2020 chỉ giảm -8,7% so với cùng kỳ (tổng vốn FDI đăng ký khoảng 21 tỉ USD theo giá trị tuyệt đối, thấp hơn năm 2019 khoảng 2 tỷ USD). Điều này cho thấy triển vọng đầy hứa hẹn về dòng vốn FDI cho năm 2021.

- Việt Nam đã trở thành trung tâm có tầm quan trọng hơn trong hệ sinh thái công nghiệp chế biến chế tạo toàn cầu. Trong quý IV/2020, chỉ số sản xuất công nghiệp (IPP) tăng 6,3% so với cùng kỳ (riêng tháng 12: tăng 9,5% so với cùng kỳ), trong khi ngành sản xuất đạt tăng trưởng đáng kể ở mức 9% so với cùng kỳ. Điều này xác nhận cho sự phục hồi về mặt sản xuất đã quay trở lại mức trước khi có dịch Covid-19.

- Việc ký kết thành công các Hiệp định thương mại tự do như CPTPP, EVFTA hay RCEP cũng tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm tới.

- Bên cạnh đó, tiêu dùng nội địa được dự báo phục hồi từ năm 2021 là động lực thúc đẩy tăng trưởng cho nền kinh tế Việt Nam.

- Cuối cùng, việc cải thiện môi trường kinh doanh sẽ tạo điều kiện cho kinh tế Việt Nam tăng trưởng trong năm 2021.

Tất cả những yếu tố trên đều là tiền đề để đảm bảo tính ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

7.2. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

- Có bề dày kinh nghiệm về Quản lý duy tu bảo dưỡng hệ thống cầu đường bộ và thi công xây dựng các công trình giao thông cầu đường bộ.

- Việc triển khai xây dựng các công trình giao thông cả nước nói chung và ở riêng Quảng Ninh là rất lớn sẽ tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát triển.

- Công ty nhận được nhiều sự quan tâm từ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, các Sở, Ban, Ngành của Tỉnh và các cơ quan quản lý tại địa phương ủng hộ cho sự phát triển của Công ty.

- Tuy nhiên, các điều kiện để cạnh tranh của Công ty chưa cao, quy mô vốn còn nhỏ và mạng lưới hoạt động của Công ty chưa được chuyên nghiệp

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Tình hình nhân sự

Tính đến thời điểm 30/09/2021, tổng số lao động Công ty là 58 người.

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng(%)
Phân theo trình độ lao động	58	100,00
- Trình độ đại học và trên đại học	24	41,38
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	3	5,17
- Trình độ khác	31	53,45
Phân theo loại hợp đồng lao động	58	100,00
- Lao động không thuộc diện ký Hợp đồng lao động	0	0,00
- Hợp đồng không thời hạn	55	94,83
- Hợp đồng thời hạn từ 1- 3 năm	3	5,17
Phân theo giới tính	58	100,00

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng(%)
- Nam	35	60,34
- Nữ	23	39,66

Nguồn: Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh

8.2. Chính sách tuyển dụng

Trong thời gian tới, để tiến hành mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty sẽ cần thêm nhân lực mới trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì thường xuyên cầu đường bộ.

Thấy trước được yêu cầu này của Công ty cổ phần Quản lý cầu đường bộ I Quảng Ninh đã lên kế hoạch tuyển dụng với những tiêu chí khác nhau sao cho tuyển được người phù hợp với định hướng và nhu cầu phát triển của Công ty.

8.3. Chính sách lao động

Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng lao động phù hợp với quy mô tổ chức sản xuất của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể.

Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý bằng các biện pháp cụ thể: Gửi đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở trong và ngoài nước.

Tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề của đội ngũ công nhân kỹ thuật bằng các hình thức như: Đào tạo tại chỗ và gửi đi học các trường đào tạo nghề.

Xây dựng tiêu chuẩn viên chức chuyên môn nghiệp vụ gắn liền với các chức danh để tuyển dụng và bố trí cán bộ.

Đưa ra các chính sách đãi ngộ thỏa đáng nhằm thu hút những cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ chuyên môn cao; Công nhân kỹ thuật có trình độ lành nghề.

Rà soát nguồn nhân lực hiện có, sắp xếp lao động hợp lý, có kế hoạch tuyển dụng lao động có tay nghề để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới.

8.4. Chính sách tiền lương

Xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng, hệ số phân phối thu nhập bổ sung theo hướng ưu tiên những người có trình độ và những người đảm nhiệm vị trí quan trọng trong dây chuyền sản xuất, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo năng suất lao động.

Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý;

Đối với lao động trực tiếp: Khoán tiền lương theo từng đơn vị sản phẩm, hạng mục công việc đến từng tổ đội sản xuất và người lao động;

Đối với lao động gián tiếp: Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người; khoán mức lương cụ thể cho từng phòng ban theo nhiệm vụ được giao;

Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;

Việc trả lương luôn được cải tiến hàng năm nhằm đảm bảo lương cho công nhân viên được đầy đủ, chính xác.

Thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà

nước.

Về tiền thưởng: duy trì chế độ thưởng thi đua hàng tháng, 6 tháng và cuối năm, các ngày lễ theo quy định. Có chế độ khen thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể có sáng kiến, cải tiến làm lợi cho Công ty.

Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động và các chính sách của Công ty.

9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2021

9.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2021

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/09/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2020	Năm 2021	
				Kế hoạch	% (+/-) so với thực hiện năm 2020
3	Doanh thu thuần	đồng	27.049.038.581	29.000.000.000	7,21
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	271.570.135	250.000.000	(7,94)
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,00	0,86	(0,14)
7	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,22	2,88	(0,34)
8	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	2,03	1,87	(0,16)

Nguồn: Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.

9.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức (đào tạo tại chỗ hoặc tuyển chọn).
- Điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư theo hướng tăng dần trong tổng vốn kinh doanh (Thanh lý những tài sản không dùng và đầu tư xe máy thiết bị phù hợp với điều kiện kinh doanh hiện nay); bằng các biện pháp tăng cường thu hồi vốn và giảm dần tỷ trọng nợ phải trả trong tổng vốn kinh doanh. Có như vậy mới cân đối cơ cấu vốn kinh doanh của công ty và hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro xảy ra trong môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt như hiện nay.
- Đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị
- Tăng cường công tác khai thác tìm kiếm việc làm đối với các dự án Xây dựng cơ bản, Sửa chữa định kỳ, đặc biệt giữ mối liên hệ với chủ đầu tư là sở Giao thông vận tải Quảng Ninh để tìm kiếm thêm việc làm từ các dự án Sửa chữa định kỳ.
- Tăng cường công tác quản lý giám sát chất lượng sản phẩm.

❖ Cụ thể đối với từng lĩnh vực:

a. Đối với công tác quản lý bảo trì đường bộ:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Nhà nước và Chủ đầu tư ban hành.
- Bằng các biện pháp làm tốt công tác quản lý bảo dưỡng đường, giữ đường không để xuống cấp, luôn đảm bảo êm thuận mặt đường ở tình trạng tốt nhất, an toàn và thông suốt trong mọi tình huống, tập trung nguồn lực đầu tư cơ giới hoá, hiện đại hoá công tác này giảm bớt các chi phí gián tiếp, chi phí quản lý để tăng thu nhập người lao động.
- Xây dựng kế hoạch phòng chống bão lụt sát với thực tế hiện trạng từng tuyến; khắc phục nhanh kịp thời các sự cố do thiên tai bão lụt gây ra.
- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương, Thanh tra giao thông làm tốt công tác an toàn giao thông, quản lý hành lang, lấn chiếm trái phép....

b. Đối với công tác xây dựng cơ bản và các dịch vụ khác:

- Tăng cường các mối quan hệ, tìm kiếm việc làm, quyết liệt trong tham gia đấu thầu thi công các dự án để tạo việc làm, khai thác và phát huy hiệu quả năng lực xe máy thiết bị mặt bằng đất đai, tài sản nhà cửa hiện có.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thi công, quản lý chất lượng, tiến độ tại các công trường và cải tiến, áp dụng biện pháp thi công tiên tiến, đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, đảm bảo thi công công trình đúng tiến độ, kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động.
- Rà soát lại xe máy, thiết bị hiện có, nghiên cứu đề xuất thanh lý những xe máy thiết bị không phù hợp trong điều kiện sản xuất kinh doanh hiện nay (đặc biệt là máy xúc SOLA 210) và bằng nguồn khấu hao cơ bản tái đầu tư, tiếp tục đầu tư xe máy, thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất.
- Tổ chức sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng - hiệu quả - uy tín có lãi. Đây là điều kiện quan trọng và cần thiết đảm bảo có việc làm ổn định và phát triển của Công ty.

c. Đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực.

- Tiếp tục cơ cấu, kiện toàn lại tổ chức, bộ máy quản lý sản xuất từ công ty đến các đơn vị trực thuộc; có chế độ chính sách đãi ngộ thu hút, tuyển nhân lực trẻ, khoẻ, có trình độ, có tay nghề vào làm việc tại công ty.
- Chú trọng công tác lựa chọn cán bộ, công nhân trẻ, nhiệt tình với công việc, có tư cách đạo đức cho đào tạo lại về: chuyên môn nghiệp vụ, nghề nghiệp, để đáp ứng yêu cầu công việc và mô hình quản trị doanh nghiệp mới, đặc biệt là cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, thợ lái xe, lái máy, thợ đường, thợ xây dựng...

d. Đối với công tác kiểm soát nội bộ.

- Kiện toàn lại hệ thống quản lý chất lượng từ công ty đến các đơn vị đảm bảo đủ năng lực, quản lý tốt chất lượng các mặt hoạt động của công ty, đặc biệt là quản lý chất lượng công trình xây dựng sửa chữa định kỳ.
- Thực hiện tốt việc huy động đảm bảo nguồn vốn sản xuất cũng như ghi chép sổ sách kế toán theo luật và chuẩn mực kế toán. Đa dạng hóa nguồn vốn sản xuất, nhất là nguồn vốn ổn định, lâu dài với lãi suất thấp phục vụ sản xuất và đầu tư. Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí,

thanh quyết toán nội bộ kịp thời các hợp đồng giao khoán giữa công ty và các đơn vị, nhà cung cấp vật tư vật liệu, xe máy.... Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản nợ cũ đã quá thời hạn thanh toán.

- Thực hành triệt để tiết kiệm các chi phí không cần thiết, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm tham nhũng, lãng phí trong thi công công trình và chi tiêu tài chính.
- Thực hiện công khai minh bạch công tác đầu tư và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

e. Đối với công tác đầu tư phát triển và thực hiện chế độ chính sách.

- Với sự phát triển sản xuất hiện nay cũng như dự kiến kế hoạch năm 2021 cần có những hình thức huy động vốn đa dạng, an toàn và hiệu quả, tiếp tục huy động các nguồn vốn (hoặc tăng vốn điều lệ), nguồn lực khác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất. Quản lý khai thác hiệu quả các tài sản đã đầu tư; ưu tiên nguồn lực đầu tư xe máy thiết bị để đáp ứng yêu cầu thi công các dự án hạ tầng có yêu cầu kỹ thuật cao, từng bước hiện đại hoá công tác quản lý sửa chữa thường xuyên, giảm lao động thủ công.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước; đảm bảo chế độ quyền lợi của người lao động, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV.
- Hoàn thành các khoản thu nộp với Nhà nước theo quy định.

10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

11. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. **Tên cổ phần chuyển nhượng:** Cổ phần Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh
2. **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
3. **Mệnh giá** 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
4. **Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 01 lô cổ phần tương ứng với 853.350 cổ phần (chiếm tỷ lệ 75,00% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)
5. **Giá khởi điểm đấu giá:** 20.227.000.000 đồng/lô cổ phần
6. **Bước giá theo lô:** 1.000.000 đồng/lô cổ phần
7. **Phương pháp tính giá khởi điểm**

- Căn cứ Điểm d Khoản 15 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP:

“Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về giá và thẩm định giá.

Tổ chức có chức năng thẩm định giá được lựa chọn các phương pháp định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá khởi điểm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá. Khi xác định giá khởi điểm phải xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm) theo quy định của pháp luật. Việc xác định giá trị thương hiệu (trong đó bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử) vào giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, bán đấu giá) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

- Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá số 122901/2021/CT-VIVC ngày 29/12/2021 do Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định chất lượng Việt Nam (VIVC) phát hành và Công văn số 122901/CV-VIVC ngày 29/12/2021 của VIVC về đề xuất giá khởi điểm bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã ban hành Quyết định số 365/QĐ-ĐTKDV ngày 29/12/2021 phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh

vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh, trong đó giá khởi điểm bán cổ phần là: **20.227.000.000 đồng/lô cổ phần.**

8. Phương thức chuyển nhượng vốn

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-ĐTKDV ngày 29/12/2021 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) về việc Phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Cầu đường bộ I Quảng Ninh, SCIC sẽ triển khai bán đấu giá 853.350 cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh theo hình thức bán đấu giá công khai cả lô cổ phần (một lô là 853.350 cổ phần). Theo đó, Nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ 853.350 cổ phần chào bán.

Phương thức chuyển nhượng vốn được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh do CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội ban hành.

9. Tổ chức thực hiện đấu giá

Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội.

10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Thời gian công bố thông tin, lịch trình tổ chức bán đấu giá và phân phối cổ phần thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước nắm giữ tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh (do Tổ chức thực hiện đấu giá ban hành).

11. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phần, quyền lợi người mua cổ phần, số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần,... được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá do Tổ chức thực hiện đấu giá ban hành.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo thông tin được đăng tải trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia về ngành nghề kinh doanh của Công ty và danh mục điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài (<https://dichvuthongtin.dkkd.gov.vn>) và một số văn bản pháp luật liên quan khác, Công ty xin thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài bị hạn chế tại Công ty cụ thể như sau:

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài
1	4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	Không quy định
2	4220	Xây dựng công trình công ích	Không quy định
3	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Không quy định
4	4100	Xây dựng nhà các loại	Không quy định

5	4311	Phá dỡ	Không quy định
6	4312	Chuẩn bị mặt bằng	Không quy định
7	4321	Lắp đặt hệ thống điện	Không quy định
8	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	Không quy định
9	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	Không quy định
10	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng	Không quy định
11	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Không quy định
12	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	49% (WTO, FTAs)
13	2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	Không quy định
14	2394	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	Không quy định
15	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	Không quy định
16	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Không quy định
17	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Không quy định
18	7710	Cho thuê xe có động cơ	Không quy định
19	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	51% (EVFTA, VKFTA)
20	8129	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	Không quy định
21	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	Không quy định
22		Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	51% (AFAS)

Điều lệ hiện tại của Công ty không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh theo quy định pháp luật là 49%.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh hiện tại là: 0%.

Tại đợt đấu giá thoái vốn này, SCIC sẽ triển khai bán đấu giá 853.350 cổ phần tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh theo hình thức bán đấu giá công khai cả lô (một lô là 853.350 cổ phần – tương đương 75% vốn điều lệ Công ty). Như vậy, tại đợt đấu giá thoái vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cầu đường

bộ I Quảng Ninh, nhà đầu tư nước ngoài không được phép tham gia đấu giá mua cổ phần

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có

14. Các loại thuế có liên quan

Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành. Các loại thuế khác được Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

15. Các thông tin liên quan khác

15.1. Địa điểm công bố thông tin

Hồ sơ đấu giá được công bố tại:

❖ **Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội**

- Địa điểm: Tầng 10, tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024 6288 2006

Fax: 024 6288 2008

- Tại website: www.vdsc.com.vn

❖ **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước**

- Địa chỉ: Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 024 3824 0703

Fax: 024 6278 0136

- Tại website: <http://www.scic.vn>

❖ **Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh**

- Địa chỉ: Tổ 4, khu 1B, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

- Điện thoại: 020 3382 4940

Fax: 020 3362 0153

VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích của việc chuyển nhượng cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC theo kế hoạch tại quyết định số 64/QĐ-ĐTKDV ngày 31/03/2021 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về phân bổ chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của SCIC. Việc chuyển nhượng cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh.

Việc triển khai thực hiện bán đấu giá công khai theo lô đối với toàn bộ 853.350 cổ phần do SCIC sở hữu tại Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh sẽ giúp cho SCIC có thêm nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động kinh doanh và đầu tư khác của SCIC.

VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn và thực hiện bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT – CHI NHÁNH HÀ NỘI

- Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024 6288 2006

- Fax: 024 6288 2008

2. Tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM (VIVC)

- Địa chỉ: Số 130 phố Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028 3886 8789

3. Tổ chức kiểm toán

3.1. Tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và năm 2020 của Công ty

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

- Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 024 3868 9566

Fax: 024 3868 9588

3.2. Tổ chức soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 của Công ty

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

- Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 024 3824 1990

Fax: 024 3825 3973

4. Tổ chức chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

- Địa chỉ: Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 024 3824 0703

Fax: 024 6278 0136

5. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước

CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

- Địa chỉ: Tổ 4, khu 1B, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

- Điện thoại: 020 3382 4940

Fax: 020 3362 0153

IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chuyển nhượng vốn này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn được coi là đáng tin cậy như đã trình bày và và toàn bộ nội dung trong Bản công bố thông tin đã được Công ty Cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh xác nhận.

Bản công bố thông tin này không hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phần. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao

gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai.

Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội và nhân viên của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của CTCP Cầu đường bộ I Quảng Ninh cho SCIC, chính Công ty cổ phần Cầu đường bộ I Quảng Ninh và các khách hàng khác của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp, các quy định của pháp luật hiện hành và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Xin trân trọng cảm ơn !

....., ngày 30 tháng 12 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Việt Hùng

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP
NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẦU ĐƯỜNG BỘ I QUẢNG NINH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Ngọc

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
CHI NHÁNH HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC



Trần Thăng Long